

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỀN DU
TỈNH BẮC NINH**

Bản án dân sự sơ thẩm
Số: 17/2021/HNGĐ-ST.
Ngày 14/6/2021.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN DU

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Hằng.
Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Luân; Bà Nguyễn Thị Ngoan;
Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Cương, Cán bộ tòa án.
Đại diện Viêm kiểm sát tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du mở phiên toà công khai để xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số: 164/2021/TLST-HNGĐ, ngày 15 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2021/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị N, sinh năm 1989

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1982

Cùng trú tại: Thôn Lũng G, thị trấn L, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

(Các đương sự đều có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án chị N trình bày: Chị kết hôn với anh V năm 2012 do tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký tại UBND thị trấn L, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Sau khi kết hôn vợ chồng cùng gia đình chồng khoảng vài tháng thì ra ở riêng. Cuộc sống vợ chồng tạm ổn định đến khoảng năm 2015 thì hay bất đồng quan điểm dẫn đến cuộc sống chung luôn phát sinh mâu thuẫn. Những lúc mâu thuẫn do không muốn vợ chồng to tiếng vì cả hai đều là công chức nên chị thường lặng thinh để tránh cãi vã làm ảnh hưởng đến các con. Tuy nhiên những mâu thuẫn giữa cả hai không được khắc phục. Anh V không chỉ vô tâm trong cuộc sống mà còn không quan tâm gì đến trách nhiệm của mình với gia đình. Từ ngày lấy nhau anh ấy phó mặc chị tự lo toan cuộc sống gia đình, không đưa lương cho vợ vì quan điểm của anh V là bố mẹ anh ấy còn không được quản kinh tế của anh ấy nên vợ cũng không được phép quản lý kinh tế. Trong cuộc sống, anh V thích làm gì tự ý quyết định chưa bao giờ nói năng, trao đổi với chị như không có sự tồn tại của chị trong nhà...rất nhiều vấn đề khiến cho mâu thuẫn giữa vợ chồng ngày càng trầm trọng, chị cũng không muốn nói nhiều với anh V vì nói thì anh ấy bảo chị suy diễn làm nặng nề các vấn đề. Không chỉ vậy, mẹ anh V là người phụ nữ ghê gớm có tiếng và anh V cũng biết rõ tính cách mẹ mình. Bản thân

anh V cũng nói rõ về mẹ anh ấy với chị từ khi hai người chưa cưới và anh V bảo kết hôn chị sẽ không phải làm dâu nên không lo. Với mẹ anh, từ trước bà đã không hợp chị nên giữa chị và bà rất dễ nảy sinh mâu thuẫn, chị làm gì cũng không vừa ý bà, thậm chí bà nói nhiếc móc và xúc phạm chị rất ghê vì tuy thời gian trước ở riêng nhưng thực ra vợ chồng chỉ ngủ riêng chứ ngày vẫn ăn uống chung nên dễ va chạm. Có lần chị bị đau vai gáy phải đi chữa trị ở nhà bác sỹ ở Yên Phong, khi đi chị đã nói chuyện xin phép bố chồng nói rõ thời gian đi và thời gian về nhưng anh V lại cài định vị điện thoại tìm đến chỗ chị chữa trị ghen tuông, nói năng những lời lẽ xúc phạm chị rồi đưa chị về nhà mẹ đẻ để mẹ chị dạy bảo lại chị. Thời gian sau bố chồng chị đến nhà xin lỗi vào bảo chị về, anh V cũng nhận lỗi và cam kết sẽ quan tâm đến gia đình nhiều hơn và sẽ cân bằng giữa mẹ và vợ nếu vợ không láo không hỗn thì không được để mẹ chửi và xúc phạm vợ nữa. Do anh V cam kết như vậy nên vì các con mà chị lại bỏ qua quay lại chung sống. Cách đây khoảng 01 năm mâu thuẫn vợ chồng lại tiếp tục căng thẳng. Vợ chồng đang ở riêng thì anh V tự ý cho thuê nhà rồi bảo chị dọn về nhà bố mẹ anh ấy ở. Lần mâu thuẫn cuối cùng là vào tết 2021 giữa chị và mẹ chồng lại xảy ra mâu thuẫn do ngày 30 tết chị về nhà thắp hương cho bố đẻ mẹ chồng điện thoại bảo phải về cơm nước nên khi về mẹ chồng chửi mắng chị. Chị nói chuyện với anh V yêu cầu anh thực hiện cam kết với chị và nói rõ chị không thể tiếp tục nhẫn nhịn nữa nên yêu cầu anh V ra ở riêng nhưng anh V không nghe mà bảo chị thích thì dọn ra một mình. Chiều mùng một tết chị xin phép bố chồng để đưa con về nhà ngoại ăn tết vì bố chị đã mất chỉ còn mẹ ăn tết một mình vì anh trai trực tết không về. Anh V không hề đến hỏi han chúc tết gia đình chị mà đến mùng 4 tết thì nhắn tin bảo chị cho con chơi tết nốt đi rồi chọn nuôi con nào thì chọn để anh điền đơn cho nhanh. Nhận được tin nhắn, chị về nhà chồng thưa chuyện rồi xin phép bố mẹ chồng cho dọn ra ngoài ở. Anh V đi đâu về thấy vậy ném hết đồ đạc của chị và đuổi chị đi. Ngày hôm sau mùng 5 tết anh V lên tận nhà mẹ đẻ chị đưa đơn ly hôn yêu cầu chị ký tuy nhiên sau đó chị không thấy thông tin anh V gửi đơn;

Đến nay chị đã suy nghĩ kỹ và thực sự nhận thấy giữa anh chị không thể cùng chung sống, cả hai không có sự cảm thông, không có chia sẻ trong cuộc sống, sự nhẫn nhịn của chị trong bao năm qua cũng chỉ vì gia đình, vì các con nhưng anh V không hề hiểu mà cho rằng cuộc sống chị là vợ đương nhiên phải vậy. Tình cảm của chị đối với anh đã hết, chị không thể chung sống cùng anh V. Chị mong Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh V;

Về con chung: Anh chị có 02 con chung:

Nguyễn Nam P, sinh ngày 17/10/2013

Nguyễn Ngọc Châu A 20/9/2017.

Vợ chồng ly hôn chị xin nuôi cả hai con vì thực tâm chị không hề muốn chia tách các con. Nếu bắt buộc phải chia con chị xin nuôi cháu Phong để anh V nuôi cháu Anh. Là một người mẹ chị không phân biệt con trai hay con gái, con lớn hay con nhỏ. Sở dĩ chị phải chọn nuôi cháu Phong vì cháu Phong có thể trạng ốm yếu. Từ nhỏ cháu bị dạ dày nên việc ăn uống rất khó khăn. Giờ cháu đã 08 tuổi nhưng

vẫn phải có chế độ ăn riêng và vẫn phải do mẹ chăm vì cháu ăn hay nôn, sức khỏe yếu. Việc chăm lo cho cháu luôn do chị chăm sóc, chị rất hiểu rõ tình trạng của cháu và cách chăm sóc. Anh V bố cháu nên cũng như chị là người hiểu rõ điều này nhất. Với cháu Anh tuy cháu còn nhỏ nhưng sức khỏe cháu tốt hơn anh cháu. Từ nhỏ chị đã thuê một người chăm riêng cho cháu nên nếu vợ chồng ly hôn cháu không được ở với mẹ thì cả ngày vẫn có người chăm sóc cháu ổn định và tối bố chỉ việc đón về ngủ nên anh V nuôi cháu sẽ thuận lợi hơn nuôi cháu Phong.

Về thu nhập: Chị hiện tại công tác tại Techcombank tại thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh; Mức thu nhập của chị với mức giao động từ 18 đến hơn 30 triệu đồng/tháng; Thời gian làm việc theo giờ hành chính và hiện chị đang ở nhà mẹ đẻ. Chị đảm bảo đủ điều kiện chăm lo cho con;

Việc cấp dưỡng nuôi con chị không yêu cầu giải quyết;

Tài sản chung, công nợ: Không yêu cầu giải quyết

Phía anh V trình bày: Anh xác định chị N trình bày về thời gian, hoàn cảnh kết hôn của anh chị là đúng. Anh trình bày về cuộc sống vợ chồng anh chị sau khi kết hôn: Vợ chồng sống bình thường, thỉnh thoảng giữa cũng có bất đồng về cuộc sống và công việc tuy nhiên theo anh nhận thấy đó chỉ là những mâu thuẫn nhỏ không đáng kể mà đã là gia đình thì không nhà nào tránh khỏi.

Việc chị N đi chữa bệnh ở Yên Phong khiến vợ chồng mâu thuẫn là do cơ sở chữa bệnh của chị N là nơi không đáng tin tưởng. Anh có định vị theo điện thoại của chị N tìm đến nơi thấy sự việc như vậy anh nói thì cả hai cãi vã nên anh mới đưa chị N về nhà đẻ là muốn chị N ở đó để có thời gian suy nghĩ thấu đáo chứ không phải trả về nhà mẹ đẻ hay ghen tuông gì với vợ.

Việc chị N khai có mâu thuẫn với mẹ anh, trước đây anh không rõ lắm nhưng vào cuối năm 2020 (vào dịp tết bước sang năm 2021) thì giữa hai bên có va chạm hôm 30 tết. Nội dung như thế nào anh không rõ nhưng thấy hai người to tiếng với nhau. Tối hôm đó chị N thông báo với anh là tết xong ra ở riêng anh có bảo nếu vậy thì ly hôn. Mùng 1 tết chị N đưa con về ngoại ở liền đến mùng 4 thì về dọn đồ đi lúc đó anh đi uống rượu về trong người có rượu nên nóng tính và có quăng đồ của chị N ra ngoài. Mùng 5 tết anh có tải một tờ đơn ly hôn trên mạng xuống và mang đến nhà chị N bảo chị N ký đơn. Mục đích của anh chỉ muốn dọa chị N chứ không hề có ý định ly hôn nên sau đó anh không hề gửi đơn. Từ đó chị N ở nhà đẻ luôn không về nhà anh nữa. Thời gian sau anh và gia đình có đến gọi chị N về, cũng nói chuyện để chị N suy nghĩ bỏ qua mọi việc vì chồng con mà về tuy nhiên chị ấy vẫn không về; Đến nay chị N làm đơn ly hôn, khi nhận được thông báo của Tòa án anh mới biết sự việc. Đối với việc chị N yêu cầu ly hôn, thâm tâm anh chưa bao giờ nghĩ vợ chồng sẽ ly hôn vì chúng tôi không có mâu thuẫn gì to tát cả. Anh không đồng ý ly hôn vì anh không muốn vợ chồng ly hôn làm ảnh hưởng đến các con và làm ảnh hưởng đến công việc của hai vợ chồng vì cả hai đều là công chức và không muốn làm ảnh hưởng đến danh dự của hai bên gia đình.

Về con chung: Anh chị có hai con chung như chị N đã khai là đúng.

Sau khi vợ chồng ly hôn anh xin nuôi cả hai con, nếu chị N cũng muốn nuôi con thì tùy Tòa án giải quyết phân chia con theo pháp luật. Anh không phân biệt giữa các con.

Về thu nhập: Quá trình tòa án giải quyết anh công tác tại N hàng Techcombank tại huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh; Tuy nhiên mấy tháng nay anh đã chuyển công tác và hiện tại công tác tại N hàng TMCP Tiên Phong chi nhánh Bắc Ninh có địa chỉ tại phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh với mức thu nhập cố định hàng tháng là 25.800.000đ. Thời gian làm việc theo giờ hành chính và hiện anh đang ở tại nhà của bố mẹ đẻ. Anh đảm bảo đủ điều kiện để chăm lo cho các con.

Việc cấp dưỡng: Anh không yêu cầu giải quyết;

Tài sản chung, công nợ: Anh không yêu cầu giải quyết;

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng các bên đương sự giữ nguyên quan điểm.

Tại phiên tòa các đương sự đều có mặt và vẫn giữ nguyên quan điểm của mình;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du phát biểu ý kiến về việc tuân thủ theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của đương sự kể từ khi Tòa án thụ lý vụ án cho đến phần tranh luận tại phiên tòa là đảm bảo theo đúng trình tự quy định của pháp luật.

Đại diện VKS nhân dân huyện Tiên Du đề nghị HĐXX áp dụng Điều 51, Điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 28, Điều 39, Điều 147 BLTTDS; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Xử: Chị Phạm Thị N được ly hôn với anh Nguyễn Văn V.

Về con chung: Đề nghị giao con Nguyễn Nam P sinh ngày 17/10/2013 cho chị N; Giao con Nguyễn Ngọc Châu A sinh ngày 20/9/2017 cho anh V chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục;

Việc cấp dưỡng nuôi con không đề cập giải quyết;

Anh chị được thăm nom con theo quy định của pháp luật mà không ai được ngăn cản;

Tài sản chung, công nợ chung: Không đề cập giải quyết.

Án phí: Chị N phải nộp án phí ly hôn;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định.

Chị N và anh V kết hôn năm 2012 trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Lim, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Xét thấy đây là hôn nhân hợp pháp vì đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về kết hôn;

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị N thì thấy: Cuộc sống vợ chồng chị thực sự xảy ra mâu thuẫn, nội dung này cả chị N và anh V đều thừa nhận. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm. Chị N cho rằng anh V sống vô tâm không chăm lo

cho cuộc sống gia đình, không tôn trọng chị và mẹ anh V thì luôn mắng chửi chị nên cuộc sống gia đình luôn căng thẳng. Lần mâu thuẫn cuối cùng anh V vút đồ đạc đuổi chị đi và làm đơn ly hôn yêu cầu chị ký và từ đó đến nay đã nửa năm vợ chồng sống ly thân. Anh V xác nhận sự việc có xảy ra nhưng anh chỉ là nóng giận cư xử vậy, anh làm đơn là để dọa chị N chứ anh không hề có ý định ly hôn nên không gửi đơn. Chị N khẳng định không còn tình cảm với anh V và cương quyết xin ly hôn. Anh V không đồng ý ly hôn.

Xét thấy, trong cuộc sống gia đình thì tình cảm vợ chồng là một trong những yếu tố quan trọng không thể thiếu để tạo nên một gia đình hạnh phúc. Anh V không muốn ly hôn chỉ với lý do anh không muốn việc ly hôn làm ảnh hưởng đến các con, muốn các con có cả bố và mẹ và không muốn vợ chồng ly hôn làm ảnh hưởng đến công việc vì cả hai đều là công chức và nếu ly hôn sẽ ảnh hưởng đến uy tín, danh dự của hai gia đình mà điều quan trọng nhất là tìm biện pháp khắc phục tình cảm vợ chồng thì trong suốt thời gian qua anh không làm được. Anh thừa nhận đến nói chuyện vợ chồng anh chị cũng không thể nói được với nhau. Xét, mâu thuẫn vợ chồng giữa anh chị thực sự trầm trọng, giữa hai người không có tiếng nói chung, đời sống chung không thể duy trì, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình xét thấy cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị N là phù hợp.

Về con chung: Anh chị có hai con chung là Nguyễn Nam P, sinh ngày 17/10/2013 và Nguyễn Ngọc Châu A 20/9/2017;

Tại phiên tòa, anh chị đều có nguyện vọng muốn nuôi cả hai con. Trường hợp phải phân chia con chị N xin được nuôi cháu P để anh V nuôi cháu A. Anh V thì đề nghị Tòa án phân chia theo quy định của pháp luật.

Xét thấy: Về điều kiện kinh tế, công việc của anh V và chị N đều tương đồng nhau nên việc anh chị đều có nguyện vọng được nuôi con là hợp lý nên cần phân chia quyền nuôi con cho cả hai anh chị (mỗi người nuôi một con) là phù hợp.

Xét về điều kiện của các con: Cháu P là con trai lại lớn hơn cháu Châu A là con gái tuy nhiên cháu P có thể trạng sức khỏe không tốt bằng cháu Châu A và theo như cháu P trình bày đến nay cháu vẫn hay mệt và ăn uống vẫn hay bị nôn cháu mong được ở với mẹ để được mẹ chăm sóc.

Về lý do lựa chọn con trong trường hợp phân chia các con:

Chị N xác định chị không phân biệt giữa các con để lựa chọn nhưng vì cháu Phong có thể trạng sức khỏe không tốt, việc chăm sóc cho cháu P chỉ có chị hiểu rõ vì từ nhỏ đến lớn chỉ có chị trực tiếp chăm cháu nên chị rất hiểu cháu còn cháu Châu A bé hơn nhưng dễ nuôi và sức khỏe tốt hơn anh.

Anh V nêu quan điểm tùy Tòa án phân chia về con, anh không phân biệt giữa các con.

Từ những nội dung trên xét thấy: Toàn bộ nội dung chị N trình bày là hợp lý nên xét cần chấp nhận theo quan điểm của chị N và cháu P. Giao cho chị N được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Phong và giao cho anh V quyền nuôi dưỡng chăm sóc cháu Châu A là phù hợp;

Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị không yêu cầu nên không đề cập giải quyết;

Anh chị có quyền thăm nom con theo quy định mà không ai được cản trở;

Về tài sản chung, công nợ: Không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

Về án phí: Chị N phải chịu án phí theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các Điều 147, 227, 239, 243, 248, 254, 262, 264, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Xử:

Về quan hệ hôn nhân: Xử chị Phạm Thị N ly hôn anh Nguyễn Văn V.

Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Nam P, sinh ngày 17/10/2013 cho chị N chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục; Giao con Nguyễn Ngọc Châu A 20/9/2017 cho anh V chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục;

Việc cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu giải quyết;

Anh chị có quyền thăm nom con theo quy định của pháp luật mà không ai được cản trở;

Về tài sản chung, công nợ: Không đề cập giải quyết.

Về án phí: Chị N phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số AA/2018/0000471 ngày 15/3/2021 của chi cục thi hành án huyện Tiên Du.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Tiên Du;
- THADS huyện Tiên Du;
- UBND thị trấn Lim.
- Đương sự.
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thúy Hằng